`TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2020/HNGĐ-ST
Ngày 21/8/2020

V/v "*Tranh chấp ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CH XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QO - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trịnh Đăng Huấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Duy Thịnh và ông Nguyễn Hữu Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Hà, Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND huyện QO tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh H, Kiểm sát viên**.**

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QO, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 75/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020, về việc tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

***** *Nguyên đơn*: Chị **Sỹ Thị N**, sinh năm 1989. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, XómQ, xã CH, huyện QO, thành phố Hà Nội.

***** *Bị đơn:* Anh **Vương Sỹ H**, sinh năm 1984. Vắng mặt không lý do.

Địa chỉ: Thôn 3, XómQ, xã CH, huyện QO, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Sỹ Thị N trình bày như sau:

Chị và anh Vương Sỹ H có thời gian tìm hiểu nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/5/2007 tại UBND xã CH, huyện QO, thành phố Hà Nội và tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình nhà chồng. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc bình thường cho đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H không quan tâm đến gia đình, bất đồng về quan điểm sống và phương pháp nuôi dạy con chung, vợ chồng đã sống ly thân, không thể về đoàn tụ chung sống lâu dài. Chị N xác định tình cảm hạnh phúc vợ chồng thực tế không còn, có yêu cầu đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh H.

Yêu cầu khởi kiện của chị N: Chị N mâu thuẫn vợ chồng gay gắt trầm trọng, đã sống lý thân từ tháng 11 năm 2019 đến nay quan hệ tình cảm gì. Chị N xét thấy tình cảm, hạnh phúc vợ chồng thực sự không còn, không thể về đoàn tụ chung sống lâu dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Toà án sớm giải quyết cho chị được ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vương Sỹ T, sinh ngày 09/5/2008 hiện đang ở với anh H. Con chung Vương Sỹ Thị Hà L, sinh ngày 09/02/2010 hiện đang ở với chị N. Các con chung đều khỏe mạnh phát triển, học tập bình thường. Vợ chồng ly hôn nguyện vọng chị N xin được trực tiếp nuôi 02 con chung, nếu không được thì chị xin nhận tiếp tục nuôi con chung Vương Sỹ Thị Hà L. Đồng ý để anh H tiếp tục nuôi con chung Vương Sỹ T đến khi các con chung trưởng thành. Không ai phải đóng góp tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Hiện nay chị N đang làm công nhân cho Công ty TNHH bán lẻ hàng Nhật nội địa SaKuKa thu nhập bình quân hàng tháng khoảng 5 đến 7 tiệu đồng.

Yêu cầu của anh Vương Sỹ H: Anh thừa nhận về điều kiện kết hôn, thực tế cuộc sống chung vợ chồng không còn tồn tại như chị N trình bày là đúng, tuy nhiên anh không đồng ý ly hôn, anh vẫn còn tình cảm vợ chồng mong muốn chị N về đoàn tụ chung sống nuôi dạy các con. Vì chị N tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, chứ anh không đuổi chị N. Nhiều lần anh có đến trao đổi với chị N, nhưng chị N cương quyết không về đoàn tụ chung sống. Anh đề nghị giải quyết trách nhiệm nuôi con chung theo quy định pháp luật. Anh trực tiếp nuôi con chung nào cũng được. Hiện nay anh H làm nghề tự do.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết

Theo bà Đắc Thị Hoàn là Chi hội trưởng hội phụ nữ xã Công Hòa, huyện QO cung cấp: Chị Sỹ Thị N và anh Vương Sỹ H tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã CH ngày 15/5/2007, sau khi sinh 02 con chung thì vợ chồng đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản đến cuối năm 2019 vợ chồng về nước sinh sống tại địa phương.

Về tình cảm vợ chồng có mâu thuẫn gay gắt đến mức ầm ĩ cả xã, chính quyền, thôn xóm và đoàn thể đã hòa giải nhiều lần, nhưng không có kết quả. Lý do mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ kinh tế khó khăn chị N bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, anh H nhiều lần gọi điện để chị N trở về chung sống, nhưng chị không đồng ý về đoàn tụ, nên anh H

có chửi bới đe dọa gia đình chị N và có lần hai bên xảy ra xô xát Công an và chính quyền xã phải can thiệp giải quyết.

Chị N nguyện vọng xin sớm được ly hôn với anh H. Còn anh H muốn vợ chồng đoàn tụ, việc này đề nghị Tòa xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Vương Sỹ T, sinh ngày 09/5/2008 và Vương Sỹ Thị Hà L, sinh ngày 09/02/2010. Hiện nay cháu T ở với bố, cháu L ở với mẹ, các con chung đều khỏe mạnh, học tập phát triển bình thường, cuộc sống của các cháu hiện nay ổn định, các cháu vẫn đi lại cả hai bên nội ngoại.

Các tài liệu, chứng cứ của vụ án: Giấy chứng nhận kết hôn; Trích lục khai sinh con chung; Giấy chứng minh thư nhân dân của chị N, Xác nhận cư trú anh H, chị N.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về việc thực hiện tố tụng của Toà án và các đương sự: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dan sự. Tại phiên toà hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự thủ tục của phiên toà sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chị Sỹ Thị N và anh Vương Sỹ H kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn gay gắt trầm trọng, vợ chồng không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, kinh tế, dẫn đến tháng 11 năm 2019 chị N đã về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không có quan hệ tình cảm gì. Nay chị N xác định tình cảm hạnh phúc vợ chồng thực sự không còn, không thể về đoàn tụ chung sống lâu dài, mục đích hôn nhân không đạt được, có đơn yêu cầu được ly hôn với anh H, để ổn định cuộc sống.

Anh H cho rằng anh tình cảm vợ chồng vẫn còn, nên anh không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, thực tế mối quan hệ vợ chồng không cải thiện được trong thời gian dài hoà giải, nên yêu cầu ly hôn của chị N là có căn cứ đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vương Sỹ T, sinh ngày 09/5/2008 và Vương Sỹ Thị Hà L, sinh ngày 09/02/2010. Hiện cháu T đang ở với anh H đề nghị HĐXX nên tiếp tục giao cho anh H chăm sóc nuôi dưỡng, cháu L hiện ở với mẹ tiếp tục giao cho chị N chăm sóc nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh H, chị N, cho đến khi có quyết định thay đổi khác và các bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở, là phù hợp quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Anh H, chị N không đề nghị giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đó được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Vương Sỹ H cư trú tại thôn 3, xã CH, huyện QO, thành phố Hà Nội nên chị N khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện QO giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh Vương Sỹ H chỉ tham gia tố tụng giải quyết tại Tòa án giai đoan ban đầu công khai chứng cứ và hòa giải. Nhưng khi Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án, thì đều vắng mặt không lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết. Tòa án đã phải hoãn phiên tòa và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật giải quyết vụ án theo Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sỹ Thị N và anh Vương Sỹ H kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc, năm 2009 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn lý do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và phương pháp nuôi dạy con, tình tình không hợp, thường xuyên xảy ra việc cãi chửi nhau, đã sống ly thân không còn quan tâm thương yêu tôn trọng nhau, mâu thuẫn gay gắt trầm trọng, tình cảm hạnh phúc thực sự không còn, không thể về đoàn tụ chung sống lâu dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét nên cần chấp nhận yêu cầu của chị N, giải quyết cho chị N được ly hôn với anh H phù hợp với điều Điều 51, Điều 56 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vương Sỹ T, sinh ngày 09/5/2008 và Vương Sỹ Thị Hà L, sinh ngày 09/02/2010. Từ nhỏ đến nay cháu T đang ở với anh H, nên tiếp tục giao cho anh H chăm sóc nuôi dưỡng, cháu L hiện đang ở với mẹ nên tiếp tục giao cho chị N chăm sóc nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của các con chung. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho chị N, anh H. Chị N, anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Chị N, anh H không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Sỹ Thị N phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị N, anh H được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Sỹ Thị N được ly hôn anh Vương Sỹ H

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vương Sỹ T, sinh ngày 09/5/2008 và Vương Sỹ Thị Hà L, sinh ngày 09/02/2010. Giao chị N tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Vương Sỹ Thị Hà L. Giao anh H tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Vương Sỹ T đến khi các con trung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh H, chị N. Anh H, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Anh H, chị N không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị N phải chịu 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ đủ vào số tiền 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp. Theo biên lai số AA/2016/0011085 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *THADS huyện QO;*
- *VKSND huyện QO;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã CH;*
- *Lưu HS,* VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Đăng Huấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đăng Huấn

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- THADS huyện QO;
- VKSND huyện QO;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn QO;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Đăng Huấn

Cỏc Hội thẩm nhõn dõn **Thẩm phỏn - Chủ tọa phiờn tũa**

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- T.H.A quận Hoàn Kiếm;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- TAND tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ + Văn phũng

TèA´N NHN ÔN
TỈNH PHỐ Ề ĐƠNG
TỈNH HÀ TÂY

CỘNG HèA Ễ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Pỉc

Hà Đông , *Nứy ... thaựng ... naờm 2008.*

BIEÂN BAÛN NGHề AÙN

Veà vuù aựn: *" Hoõn nhaõn vaứ gia ủỡnh"* giửừa caực ủửụng sửù:

1- Nguyên đơn : Bà **Lờ Thị Hoà** - Sinh năm: 1968.

Trỳ tại : số nhà 23, phố Trưng Nhị, phường Nguyễn Trói, thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây .

Ngửụứi baỷo veọ quyeàn vaứ lụùi ớch hụùp phaựp cuỷa Nguyeõn ủụn: Luaọt sử ……., thuoọc vaờn phoứng Luaọt sử …….– ẹoaứn Luaọt sử tỏnh Hà Tõy .

2- Bị đơn : ễng **Bạch Quốc Sử** - Sinh năm 1965.

Trỳ tại : số nhà 53, phố Trần Đăng Ninh, phường Quang Trung , thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây .

3- Người có quyền lợi , nghĩa vụ liờn quan:

3.1 – ễng Bạch Quyết Thắng - sinh năm 1971.

3.2 – Bà Nguyễn Thị Tằng - sinh năm 1926.

Cựng trỳ tại: số nhà 33, phố Nguyễn Viết Xuân , phường Quang Trung , thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây .

3.3 – Phạm Trọng Khung - sinh năm 19…..

Trỳ tại : số nhà ….., Ngừ 23, phố Trần Phỳ, phường Văn Mỗ, thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây .

Hoọi ủoàng xeựt xửỷ sụ thaồm goàm:

- Thẩm phỏn - chủ tọa phiờn tũa: ụng **Trần Bỏ Kha**

- Hội thẩm nhõn dõn: 1/ ụng (Bà) …….

2/ ụng (Bà) …….

Sau khi baứn baùc ủi ủeỏn thoảng nhaỏt nhử sau:

AÙp duùng khoaỷn 1 ủieàu 89, ủieàu 91, ủieàu 95 Luaọt Hoõn nhaõn vaứ gia ủỡnh naờm 2000; Nghũ ủũnh soỏ 70/ CP Nứy 12- 6- 1997 cuỷa Chớnh phuỷ.

Xửỷ:

1 - Veà quan heọ hoõn nhaõn: Chaỏp nhaọn yeõu caàu xin ly hoõn cuỷa chũ **Nguyeón Thũ Nhung**, baực yeõu caàu xin ửửụùc ủoaứn tuù cuỷa anh **Nguyeón ẹỡnh Nghi**, xửỷ cho chũ **Nguyeón Thũ Nhung** ửửụùc ly hoõn vụựi anh **Nguyeón ẹỡnh Nghi**.

2 - Veà quan heọ taứi saỷn: Chaỏp nhaọn moọt phaàn yeõu caàu cuỷa chũ Nhung vaứ anh Nghi veà vieọc yeõu caàu chia taứi saỷn chung cuỷa vụù choàng.

-Chia cho chũ Nhung ửửụùc quyeàn sụỷ hửừu caực taứi saỷn sau:

+ 7,3 Chỉ vaứng 9999 (Baỷy chỉ ba phaõn)

+ 01 chieỏc nhaón cửụựi baống 0,2 chỉ vaứng 18K (Hai phaõn), chũ Nhung ủang quaỷn lyự.

+ 01 caựi tuỷ aựo baống goó, Nng 1,4m, cao 2,2m, phớa trửụực hai cửỷa kieỏng (anh Nghi ủang quaỷn lyự caựi tuỷ aựo, anh Nghi coự traựch nhieọm giao laùi caựi tuỷ cho chũ Nhung).

-Chia cho anh Nghi ửửụùc quyeàn sụỷ hửừu caực taứi saỷn sau:

+ 07 Chỉ vaứng 9999 (Baỷy chỉ).

+01 chieỏc nhaón cửụựi baống 0,2 chỉ vaứng 18K (Hai phaõn), anh Nghi ủang quaỷn lyự.

(Soỏ vaứng 14,3 chỉ 9999 chũ Nhung ủang quaỷn lyự, chũ Nhung coự traựch nhieọm giao laùi cho anh Nghi 07 chỉ).

Keồ tửứ Nứy anh Nghi coự ủụn yeõu caàu thi haứnh aựn, neỏu chũ Nhung khoõng thi haứnh soỏ vaứng noựi treõn thỡ haứng thaựng chũ Nhung phaỷi chũu laừi theo quy ủũnh cuỷa Nõn Haứng Nhaứ nửụực, laừi suaỏt vaứng 7%/ naờm ủeỏn khi thi haứnh xong.

4– Veà aựn phớ HNST: Buoọc chũ Nhung noọp 50.000ủ (Naờm mửụi Nứn ủoàng) ủửụùc trửứ vaứo tieàn taùm ửựng aựn phớ ủaừ noọp theo lai thu soỏ 010778 Nứy 19 thaựng 11 naờm 2008 cuỷa Thi haứnh aựn daõn sửù huyeọn Taõn Hieọp.

*** Veà aựn phớ chia taứi saỷn coự giaự Nùch:**

Buoọc chũ **Nguyeón Thũ Nhung** noọp: 707.400ủoàng (Baỷy traờm leỷ baỷy nghỡn boỏn traờm ủoàng).

Buoọc anh **Nguyeón ệõnh Nghi** noọp : 606.900ủoàng (Saựu traờm leỷ saựu nghỡn chớn traờm ủoàng).

Baựo cho caực ủửụng sửù bieỏt, coự quyeàn khaựng caựo trong haùn luaọt ủũnh laứ 15 Nứy, keồ tửứ Nứy tuyeõn aựn, ủeồ xin Toứa aựn nhaõn daõn tổnh Kieõn Giang xeựt xửỷ phuực thaồm.

Bieõn baỷn laứm xong ủaừ ủoùc laùi, caực thaứnh vieõn trong Hoọi ủoàng xeựt xửỷ cứng nghe vaứ kyự teõn.

HOÄI THAÅM NHAÂN DAÂN **CHUÛ TOẽA**

Phần bốn: **Nhận xột tại phiờn tũa**

1. *Về Thẩm phỏn – Chủ tọa phiờn tũa*:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2.Về Hội thẩm nhõn dõn:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Về Hội thẩm nhõn dõn:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Về Kiểm sỏt viờn: .....

.....

.....

4. Về Thư ký: .....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Về những người tham gia tố tụng: .....

Nguyên đơn: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bị đơn: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận về phiờn tũa

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nhận xột của giỏo viờn

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Sau khi thuù lyự Toứa aựn ủaừ tieỏn haứnh hoứa giaỷi nhieàu laàn nhaốm ủoọng vieõn anh chũ trụỷ veà ủoaứn tuù ủeồ tieỏp tuùc xaõy dửùng haùnh phuực gia ủỡnh cuứng nhau nuoõi daùy con chung nhửng khoõng mang laùi keỏt quaỷ. Xeựt thaỏy ủụứi soỏng chung khoõng theồ keựo daứi, muùc ủớch hoõn nhaõn khoõng ủaùt ủửụùc. Nghú neõn Toứa chaỏp nhaọn yeõu caàu xin ủửụùc ly hoõn cuỷa chũ Haứ.

Ghi nhaọn sửù tửù nguyeọn thuaọn tõnh ly hoõn giửừa chũ Haứ vaứ anh Toứan.

**** Veà quan heọ con chung :*** xeựt yeõu caàu ủửụùc nuoõi con cuỷa chũ Haứ laứ coự cụ sụỷ chaỏp nhaọn. Bụỷi vỡ theo khoaỷn 2 ủieàu 92 Luaọt hoõn nhaõn vaứ gia ủỡnh coự quy ủũnh con dửụựi 3 tuoồi giao cho meù nuoõi, neỏu ủuỷ 9 tuoồi trụỷ leõn thỡ phaỷi xem xeựt nguyeọn voùng
cuỷa con. ễỷ ủaõy chaựu Huyeàn chửa troứn 01 tuoồi, hụn nửừa chaựu laứ con gaựi neõn caàn ủeỏn sửù chaờm soực cuỷa meù nhieàu hụn. Nghú neõn Toứa chaỏp nhaọn yeõu caàu cuỷa chũ Haứ.

Xeựt yeõu caàu caỏp dửụừng nuoõi con theo phaựp luaọt cuỷa chũ Haứ laứ coự cụ sụỷ chaỏp nhaọn. Vỡ theo khoaỷn 1 ủieàu 92 Luaọt hoõn nhaõn vaứ gia ủỡnh quy ủũnh ngửụứi khoõng trửùc tieỏp nuoõi con coự nghúa vuù caỏp dửụừng nuoõi con.

Mửực caỏp dửụừng nuoõi con thaỏp nhaỏt moỏi thaựng khoõng dửụựi 1/ 2 mửực lửụng toỏi thieồu do nhaứ nửụực quy ủũnh ủoỏi vụựi moọt ngửụứi con.

Ghi nhaọn sửù tửù nguyeọn thoỷa thuaọn cuỷa anh chũ: tieỏp tuùc giao chaựu Vuừ Thũ Thu Huyeàn – Sinh Nứy 16- 01- 2007 cho chũ Haứ trửùc tieỏp troõng nom chaờm soực giaựo duùc nuoõi dửụừng. Anh Toứan coự traựch nhieọm caỏp dửụừng nuoõi chaựu Huyeàn 250.000ủ/thaựng cho ủeỏn khi chaựu Huyeàn ủuỷ 18 tuoồi.

**** Veà quan heọ taứi saỷn :*** xeựt yeõu caàu ủửụùc chia taứi saỷn cuỷa chũ Haứ laứ coự cụ sụỷ chaỏp nhaọn vỡ theo ủieồm a khoaỷn 2 ủieàu 95 Luaọt Hoõn nhaõn vaứ gia ủỡnh naờm 2000 coự quy ủũnh: taứi saỷn chung cuỷa vụù choàng veà nguyeõn taộc ủửụùc chia ủoõi nhửng coự xem xeựt hoaứn caỷnh cuỷa moỏi beõn…

* Chia cho chũ Haứ ủửụùc quyeàn sụỷ hửừu:
- 01 chổ vaứng 24k
- 01 Tivi maứu 14 inch hieọu TVT, mua naờm 2006 vaứ 01 ủaàu ủúa hieọu CD

(haứng cuừ) trũ giaự khi mua hai loaùi laứ 1.000.000ủ.

(01 chổ vaứng 24, 01 Tivi maứu vaứ 01 ủaàu ủúa anh Toaứn ủang quaỷn lyự) khi aựn coự hieọu lửùc anh Toaứn coự traựch nhieọm giao soỏ taứi saỷn noựi treõn cho chũ Haứ.

* Chia cho anh Toaứn ủửụùc quyeàn sụỷ hửừu :
- 01 chổ vaứng 24k
- 01 noài cụm ủieọn mua naờm 2006, trũ giaự khi mua laứ 300.000ủ.

- 01 caõn ủoàng hoà loaùi 100kg mua naờm 2006, trũ giaự khi mua 480.000ủ.

- 01 ủieọn thoaùi di ủoọng hieọu Nokia (cuừ) mua naờm 2007, trũ giaự khi mua laứ 300.000ủ.

5

(Taỏt caỷ caực taứi saỷn treõn anh Toaứn ủang quaỷn lyự.)

**** Veà phaàn nụù :*** khoõng coự, khoõng yeõu caàu giaỷi quyeỏt neõn Toứa mieón xeựt.

**** Veà aựn phớ HNST:*** buoọc chũ Haứ noọp 50.000ủ (Naờm mửụi Nứn ủoàng).

Aựn phớ chia taứi saỷn coự giaự Nùch :

Chũ Haứ phaỷi noọp : (01 chổ vaứng 24k x 1.280.000ủ + 1.000.000ủ x 5%) = 114.000ủ.

Anh Toaứn phaỷi noọp : (01 chổ vaứng 24k x 1.280.000ủ + 1.080.000ủ x 5%)=118.000ủ

Chũ Haứ vaứ anh Toứan coự quyeàn khaựng caựo trong haùn luaọt ủũnh.

Vỡ caực leừ treõn.